TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:74/2021/HSST
Ngày: 26/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Anh và ông Trần Lộc.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 26 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2021/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 03 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn T (tên gọi khác: không); sinh ngày 16 tháng 4 năm 1978 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm B H, D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Mai Văn S, sinh năm 1947; Con bà: Trần Thị C, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1983, con: 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 BLHS 1999 tại bản án số 71/HSST ngày 24/3/2004. Chấp hành xong ngày 29/4/2005. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1976.

Trú tại: Xóm B H, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.

Trú tại: Xóm 12, xã D Y, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 14/12/2020, Mai Văn Th đi bộ từ nhà đến nhà chị Trần Thị Đ, sinh năm 1976, trú tại xóm B H, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà chị Đ, Th trèo tường lên ban công tầng hai rồi dùng tuốc tơ vít mang theo để mở bản lề khóa cửa. Sau khi mở được cửa, Th đi vào trong nhà và đi xuống tầng một lấy 01 bì dây đồng đựng trong bì xác rắn để tại phòng khách, 01 cặp sừng bò, 01 cặp sừng hươu (loại sừng đã sấy khô dùng để trang trí), 01 đầu thu camera treo tường. Mai Văn Th buộc tất cả tài sản trộm cắp được đưa ra ngoài để tẩu thoát. Sau khi lấy trộm được tài sản, Th đem về nhà cất giấu dưới gầm giường. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, Th mang bì dây đồng và một cặp sừng hươu ra nhà bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965, trú tại xóm 12, xã D Y, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An bán 10 cân dây đồng được 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), còn cặp sừng Hươu Th nhờ bà H bán hộ. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Th quay lại quán thì bà H nói đã bán cặp sừng hươu được 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) đồng thời đưa số tiền nói trên cho Th. Số tiền trên, Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 29/12/2020 chị Trần Thị Đ làm đơn trình báo đến công an xã D H về việc mất trộm số tài sản trên.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 30/12/2020, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Mai Văn Th đã đến trụ sở Công an xã D H, huyện Diễn Châu đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục định giá: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu yêu cầu định giá tài sản. Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Diễn Châu tiến hành định giá tài sản, kết luận: 01 cặp sừng bò bao gồm cả đầu đã sấy khô, dùng để trang trí mua năm 2013 giá 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng); 01 cặp sừng hươu bao gồm cả đầu đã sấy khô, dùng để trang trí mua năm 2010 giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng); 10 kg đồng phế liệu giá 1.000.000 đồng (một triệu đồng); 01 đầu thu camera mua năm 2019 giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản là 11.900.000 đồng.

Vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (một) cặp sừng đầu bò đã qua sử dụng, 01 đầu thu camera nhãn hiệu IMOU đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Đ. 01 con dao có chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại đã qua sử dụng, 01 tuốc tơ vít có cán nhựa đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng thuộc Công an huyện Diễn Châu. Đối với cặp

sừng hươu và 10 kg dây đồng, do bà H đã bán cho người không quen biết nên không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự**:** chị Trần Thị Đ đã nhận lại một số tài sản của mình, không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 48CT-VKSDC ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố bị cáo: Mai Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Người có quyền lợi liên quan bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà bà đã bỏ ra để mua những tài sản mà bị cáo đã trộm được. Do vậy, cần truy thu số tiền do phạm tội mà có này tại bị cáo để sung quỹ nhà nước. Cụ thể: truy thu tại bị cáo Mai Văn Th 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Mai Văn Th khai nhận: Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 14/12/2020, tại nhà chị Trần Thị Đ thuộc xóm B H, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Mai Văn Th đã lén lút chiếm đoạt của chị Đ 01 cặp sừng bò bao gồm cả đầu đã sấy khô, 01 cặp sừng hươu bao gồm cả đầu đã sấy khô; 10 kg đồng phế liệu và 01 đầu thu camera có tổng giá trị 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm nghìn đồng).

Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội nhằm mục đích vì vụ lợi. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Mai Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an nơi thôn xóm, hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, giá trị tài sản chiếm đoạt 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm ngàn đồng). Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú. Do đó cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ" nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 điều 173 BLHS quy định: *"Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng",* do dó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt nhưng căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án, người bị hại không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[6] Biện pháp tư pháp:

Người có quyền lợi liên quan bà Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà bà đã bỏ ra để mua những tài sản mà bị cáo đã trộm được. Do vậy, cần truy thu số tiền do phạm tội mà có này tại bị cáo để sung quỹ nhà nước. Cụ thể: truy thu tại bị cáo Mai Văn Th 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm ngàn đồng).

Đối với bà Trần Thị H, sinh năm 1965, trú tại xóm 12, xã DY, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An là người mua tài sản của Th, tuy nhiên bà H không biết Th bán tài sản cho bà H là do phạm tội mà có nên bà Trần Thị H không phạm tội.

[7] Về án phí hình sự: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Mai Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn Th 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 30/12/2020.

Truy thu tại bị cáo Mai Văn Th số tiền 5.300.000 đồng (năm triệu ba trăm ngàn đồng) để sung quỹ nhà nước.

Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Mai Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện (NVCS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Danh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Công Hải **Nguyễn Thị Dung** **Nguyễn Thị Huyền**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Dung **Hà Anh Thơ** **Nguyễn Thị Huyền**